TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-DS	*Quận 12, ngày 06 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 543/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H;

Địa chỉ: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Đình T;

Địa chỉ: phường L, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đỗ Xuân H;

Địa chỉ: phường T, Quận MH, TP. Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đỗ Xuân H xác nhận còn nợ bà Nguyễn Thị H số tiền theo Giấy xác nhận và cam kết trả nợ do ông H lập ngày 10/4/2020 là: 212.000.000 đồng (Hai trăm mười hai triệu đồng), trong đó gồm 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) nợ gốc và 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) tiền lãi. Ông Đỗ Xuân H chịu trách nhiệm cá nhân trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền nêu trên như sau:

- Chậm nhất ngày 27/01/2021, trả số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

- Chậm nhất ngày 31/3/2021, trả số tiền nợ gốc 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và 12.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).

2.2. Bà Nguyễn Thị H do ông Trịnh Đình T là đại diện theo ủy quyền đồng ý với số tiền cũng như cách trả nợ của ông Đỗ Xuân H và chỉ yêu cầu cá nhân ông Đỗ Xuân H chịu trách nhiệm trả số tiền này.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm là 5.300.000 đồng (Năm triệu ba trăm nghìn đồng) do ông Đỗ Xuân H chịu.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.675.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0105359 ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12.

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- Viện KSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điệp